

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

*Việt Trì, ngày 11 tháng 11 năm 2021*

Số: 303/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 402/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Thanh T**, sinh năm 1989

Bị đơn: Anh **Khổng Xuân T**, sinh năm 1987

Đầu ĐKKHKT: Số nhà A, tổ B, khu LC, phường GC, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc T tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thanh T và anh Khổng Xuân T.

**2.** Công nhận sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

**\* Về con chung:** Chị Bùi Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên Khổng Trường A, sinh ngày 24/4/2017. Anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị T do chị T tự nguyện không yêu cầu.

Không bên nào được ngăn cản quyền gắp gỡ và thăm nom con chung.

**\* Về tài sản chung, về vay nợ chung:** Chị Bùi Thị Thanh T và anh Khổng Xuân T đều xác nhận vợ chồng có nhưng xin tự thỏa T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Về công sức đóng góp gia đình:** Chị Bùi Thị Thanh T và anh Khổng Xuân T đều xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Bùi Thị Thanh T xin tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0009758 ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn lại cho Chị Bùi Thị Thanh T số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND phường GC, TP.VT, T.Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Sỹ Quý**